

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về việc quy định diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Thông tư số 01/2022/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Hướng dẫn thực hiện hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn các huyện nghèo thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 03/2020/QĐ-UBND ngày 09 tháng 01 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về

việc quy định diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với từng loại đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Quy định chung về thửa đất được phép tách thửa

Thửa đất được phép tách thửa phải đảm bảo các quy định sau đây:

1. Không thuộc trường hợp đang tranh chấp hoặc đang bị kê biên để bảo đảm thi hành án.

2. Còn trong thời hạn sử dụng đất.

3. Không có thông báo thu hồi đất, không thuộc danh mục thu hồi đất để thực hiện dự án trong kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

4. Khi thực hiện tách thửa để hình thành các thửa đất mới phải đảm bảo quyền sử dụng hạn chế đối với thửa đất liền kề theo quy định tại Điều 171 Luật Đất đai năm 2013.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa đối với đất ở

1. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này, thửa đất hình thành sau khi tách thửa phải có diện tích tối thiểu như sau:

a) Trường hợp thửa đất tại phường, thị trấn tiếp giáp với đường giao thông có chiều rộng chỉ giới < 20 m là 36 m².

b) Trường hợp thửa đất tại phường, thị trấn tiếp giáp với đường giao thông có chiều rộng chỉ giới ≥ 20 m là 45 m².

c) Trường hợp thửa đất tại xã là 50 m².

2. Trừ trường hợp quy định tại khoản 4 Điều này, thửa đất hình thành sau khi tách thửa có kích thước bề rộng tiếp giáp với đường giao thông tối thiểu:

a) Trường hợp thửa đất tại phường, thị trấn là 4 m.

b) Trường hợp thửa đất tại xã là 5 m.

3. Diện tích, kích thước tối thiểu được phép tách thửa quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này không bao gồm diện tích đất hành lang bảo vệ an toàn công trình công cộng.

4. Diện tích tối thiểu được phép tách thửa cho các hộ thuộc đối tượng thụ hưởng dự án liên quan đến chính sách hỗ trợ đất ở, hỗ trợ nhà ở thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia là 30 m².”

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 30 tháng 3 năm 2024.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở: Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ngành liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 2 Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (b/c);
- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Cục kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tư pháp;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Gia Lai;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, CNXD, NL

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Mah Tiệp